

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số: 56/2018/QĐST- KDTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Riềng, ngày 24 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2018/TLST-KDTM ngày 25 tháng 7 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- * *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam
- Trụ sở: số 02, P.Láng Hạ, Q.Ba Đình, TP.Hà Nội;
- Người đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Ngọc K – CV: Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam;
- Người đại diện theo uỷ quyền: ông Lê Minh H – CV: Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh B - Bình Phước.
- Người đại diện theo uỷ quyền lại: ông Trần Văn V – CV: Trưởng Phòng Kinh doanh, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh B - Bình Phước. Nơi làm việc: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh B - Bình Phước. Theo Giấy uỷ quyền ngày 25/7/2018

* *Bị đơn:* Anh Kim Ngọc T, sinh năm 1984, Địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước;

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Phạm Thị H, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về số nợ:*

Tính đến ngày 16/8/2018 ông Kim Ngọc T và bà Phạm Thị H còn nợ của Ngân hàng Nông nghiệp – Phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh B-Bình Phước (theo hợp đồng tín dụng số 5609LAV201700080/HĐTD ngày 09/01/2017) số tiền như sau:

- Nợ gốc là: 250.000.000 đồng;
- Nợ lãi trong hạn là: 28.340.277 đồng;
- Nợ lãi quá hạn 5.322.917 đồng

Tổng cộng số tiền nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 16/8/2018 là: 283.663.194đ (Hai trăm tám mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn một trăm chín mươi bốn đồng);

Thời hạn trả nợ: Sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Quá thời hạn trên nếu ông Kim Ngọc T và bà Phạm Thị H không trả đủ số nợ trên cho Ngân hàng Nông nghiệp – Phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh B-Bình Phước thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BV 795347 (số vào sổ: CH 00827/CNTC) ngày 05/02/2015 do Ủy ban nhân dân huyện Bù Gia Mập cấp cho ông Kim Ngọc T thửa số 178, tờ bản đồ số 19, diện tích 250m² tọa lạc tại thôn 4, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền còn lại thu được vượt quá nghĩa vụ thi hành án của ông Kim Ngọc T và bà Phạm Thị H thì phần dư được trả lại cho ông Kim Ngọc T và bà Phạm Thị H. Nếu thiếu ông Kim Ngọc T và bà Phạm Thị H phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết số nợ cho Ngân hàng.

Ngoài ra ông Kim Ngọc T và bà Phạm Thị H còn phải chịu lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đối với số nợ chậm thi hành tính từ ngày 16/8/2018 cho đến khi thi hành án xong.

** Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:*

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Các đương sự thống nhất thỏa thuận ông Kim Ngọc T và bà Phạm Thị H phải chịu theo quy định pháp luật là 7.091.579đ (Bảy triệu không trăm chín mươi một nghìn năm trăm bảy mươi chín đồng).

- Ngân hàng Nông nghiệp – Phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh B – Bình Phước không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Nông nghiệp – Phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh B – Bình Phước số tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.002.000đ (Bảy triệu không trăm linh hai nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 026556 ngày 25/7/2018.

** Chi phí xem xét thẩm định tài sản:* Áp dụng pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 quy định về án phí, lệ phí.

Các đương sự thống nhất thỏa thuận ông Kim Ngọc T và bà Phạm Thị H phải chịu theo quy định pháp luật đối với số tiền chi phí xem xét, thẩm định là 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Buộc ông Kim Ngọc T và bà Phạm Thị H hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp – Phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh B – Bình Phước số tiền chi phí xem xét, thẩm định là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND tỉnh BP; huyện Phú Riềng;
- Chi cục THA DS huyện Phú Riềng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Phán